

Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh học nghề trong giai đoạn hiện nay

Hoa Cúc Hương*

*ThS. Trường Cao đẳng Việt Đức Nghệ An

Received: 8/7/2024; Accepted: 18/7/2024; Published: 26/7/2024

Abstract: : Enrollment is a particularly important task, directly affecting the existence and development of each vocational training institution. However, in recent years, colleges have encountered many difficulties. The reason is that students with high school graduation exam results often choose to study at large universities in big cities such as Hanoi, Ho Chi Minh City, Hue, and Da Nang... or schools with long-standing university training brands; The domestic job market is difficult, students cannot find jobs after graduation, this affects their thinking and psychology of enrollment, so the best choice is to go to vocational school or work abroad. So what should colleges do to improve the effectiveness of enrollment?

Keyword: Enrollment, Solutions to improve the efficiency of vocational enrollment

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nhu cầu về lực lượng lao động có tay nghề cao ngày càng trở nên cấp thiết. Các ngành công nghiệp và dịch vụ hiện đại yêu cầu không chỉ những kiến thức lý thuyết mà còn đòi hỏi kỹ năng thực hành và khả năng ứng dụng công nghệ mới. Điều này đòi hỏi hệ thống giáo dục nghề nghiệp phải thực sự năng động và hiệu quả để đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực phù hợp. Để hoàn thành nhiệm vụ đào tạo các trường cao đẳng xác định, tuyển sinh là nhiệm vụ quan trọng và khó khăn nên được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Ban Giám hiệu, sự hưởng ứng tích cực từ các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, cán bộ, giảng viên nhà trường. Hàng năm, Hiệu trưởng trường cao đẳng đều ban hành các thông báo về triển khai công tác tuyển sinh (CTTS) và Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và các đoàn tuyển sinh cho từng năm học. Nhờ đó, mỗi một tập thể, cá nhân cán bộ giảng viên Nhà trường có cơ hội thể hiện trách nhiệm, năng lực của mình trong việc tư vấn tuyển sinh. Thông qua kết quả của tuyển sinh, Đảng ủy, Ban Giám hiệu có thêm căn cứ để đánh giá, xếp loại thi đua khen thưởng trong năm.

Ngoài bộ phận chuyên trách về tuyển sinh (Ban tuyển sinh) trực thuộc các trường cao đẳng thành lập các Nhóm tuyển sinh là những cán bộ, giảng viên có kinh nghiệm, nhiệt tình trong CTTS. Các nhóm đã triển khai CTTS một cách khoa học, bài bản, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong đoàn, có sự thống nhất, đoàn kết, ý thức tự giác cao, luôn trong tư thế sẵn sàng và có sự phối hợp tốt trong quá trình

làm CTTS. Nhà trường thanh toán đầy đủ công tác phí cho cán bộ, giảng viên trực tiếp đi tư vấn tuyển sinh và các chế độ khác nên khuyến khích mọi người tham gia tuyển sinh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vài nét về hệ thống GDNN của nước ta

CTTS học nghề hiện nay đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng một lực lượng lao động chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường và góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Theo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) mạng lưới cơ sở GDNN, hiện nay, cả nước có 1.886 cơ sở GDNN, trong đó 399 trường cao đẳng, 429 trường trung cấp và 1.058 trung tâm GDNN. Tổng số cơ sở GDNN ngoài công lập là 684 cơ sở, chiếm 36,2%. So với thời điểm ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành TƯ, cả nước đã giảm 181 cơ sở GDNN công lập, tương đương mức giảm 14%.

Hiện nay, CTTS học nghề trong các cơ sở GDNN đang đối mặt với nhiều thách thức và khó khăn, đó là:

- Nhận thức xã hội về học nghề: Mặc dù học nghề mang lại nhiều cơ hội việc làm và thu nhập ổn định, nhưng nhiều người vẫn coi học nghề là lựa chọn thứ yếu so với đại học.

- Chất lượng đào tạo (CLĐT) và CSVC: Nhiều cơ sở GDNN chưa đáp ứng được yêu cầu về chất lượng giảng dạy và CSVC hiện đại, ảnh hưởng đến hiệu quả đào tạo và khả năng thu hút học viên.

- Chính sách hỗ trợ và cơ chế hợp tác: Thiếu đồng bộ trong chính sách hỗ trợ học nghề và cơ chế hợp tác giữa các cơ sở GDNN và doanh nghiệp cũng là một rào cản lớn.

- Sự cạnh tranh tuyển sinh giữa các cơ sở GDNN và các cơ sở giáo dục đại học có khoảng cách lớn, nghiêng về các cơ sở giáo dục đại học.

- Thành lập nhiều cơ sở GDNN trong cùng một khu vực, một địa bàn, và ngành nghề đào tạo giống nhau dẫn đến khó khăn trong thu hút tuyển sinh.

2.2. Biện pháp nâng cao hiệu quả của CTTS học nghề, các cơ sở GDNN:

2.2.1. Tăng cường tuyên truyền làm thay đổi nhận thức xã hội về học nghề

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích của học nghề, giúp người dân hiểu rõ hơn về cơ hội nghề nghiệp và tương lai phát triển khi tham gia học nghề, thông qua tăng cường truyền thông đại chúng, sử dụng đa kênh truyền thông như: Phát sóng các chương trình về GDNN trên truyền hình, radio, báo chí. Tận dụng mạng xã hội (Facebook, YouTube, Instagram, TikTok) để chia sẻ thông tin, video giới thiệu về các ngành nghề, câu chuyện thành công của các học viên; thực hiện chiến dịch truyền thông đa dạng, tổ chức các chiến dịch truyền thông quy mô lớn với sự tham gia của các nghệ sĩ, người nổi tiếng để thu hút sự chú ý của giới trẻ. Sản xuất và phát hành các phim ngắn, phóng sự, video clip về lợi ích của học nghề, cuộc sống của học viên sau khi tốt nghiệp.

Nhà trường khuyến khích các đoàn tuyển sinh triển khai tiếp cận, thực hiện quảng bá tuyên truyền CTTS đến các trường THCS, THPT trên địa bàn; tham gia ngày hội tư vấn tuyển sinh của cả trường THPT. Ban Truyền thông và Ban tuyển sinh đã viết nhiều bài báo, thông báo tuyển sinh đăng trên báo chí, Website nhà trường, Fanpage, facebook, zalo cá nhân. Các Khoa ngoài việc giao cho từng giảng viên trực tiếp gọi điện tư vấn cho tất cả HS theo danh sách của đoàn thu thập được, đồng thời xây dựng được các chuyên đề hình ảnh, video clip đăng tải trên Fanpage, facebook, zalo... để quảng bá tuyển sinh. Nhà trường đã đăng phát thông báo tuyển sinh trên Đài Phát thanh và Truyền hình địa phương vào thời gian cao điểm đăng ký nguyện vọng xét tuyển của thí sinh và thời gian thay đổi nguyện vọng xét tuyển. Ban Tuyển sinh xây dựng mục “Đăng ký xét tuyển trực tuyến Trường cao đẳng” trên website Nhà trường và quảng cáo đường link trên các Fanpage, facebook, zalo... để thí sinh dễ dàng tiếp cận, đăng ký xét tuyển.

2.2.2. Tăng cường các hoạt động tổ chức sự kiện hướng nghiệp

Tổ chức các buổi hội thảo hướng nghiệp tại các trường THCS, THPT, các khu vực dân cư để tư vấn cho HS và phụ huynh về lợi ích của học nghề và cơ

hội việc làm. Tổ chức ngày hội tuyển sinh với sự tham gia của các cơ sở GDNN, doanh nghiệp để giới thiệu về các ngành nghề, chương trình đào tạo (CTĐT) và cơ hội việc làm. Tổ chức tham quan trải nghiệm thực tế, bằng cách đưa HS đến với trường nghề, đến với doanh nghiệp để HS có cơ hội trải nghiệm thực tế và hiểu rõ hơn về môi trường học tập và làm việc sau khi tốt nghiệp.

Chia sẻ các câu chuyện thành công của những người đã học nghề và đạt được thành tựu trong sự nghiệp để tạo động lực cho HS. Sử dụng infographic và các nội dung số để truyền tải thông tin một cách trực quan, dễ hiểu và hấp dẫn về các ngành nghề, lợi ích của học nghề. Phát sóng các chương trình thực tế về cuộc sống, học tập và làm việc của học viên nghề trên truyền hình và mạng xã hội. Cùng với việc tiếp xúc tư vấn trực tiếp cho HS lớp 12 tại tất cả các trường học, các Nhóm tuyển sinh còn tham gia tư vấn trong ngày hội tuyển sinh do Nhà trường tổ chức. Tại các buổi tư vấn, Nhà trường còn trao các suất học bổng ý nghĩa cho những HS có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tập và rèn luyện tốt.

2.2.3. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp giữa nhà trường với doanh nghiệp

- Phối hợp với các doanh nghiệp trên cơ sở thiết lập quan hệ đối tác lâu dài thông qua xây dựng các thỏa thuận hợp tác chiến lược giữa cơ sở đào tạo nghề và doanh nghiệp tạo mối quan hệ đối tác bền vững. Ký kết các biên bản ghi nhớ (MOU) để cụ thể hóa các nội dung hợp tác và trách nhiệm của mỗi bên. Tổ chức các hội thảo đối thoại định kỳ giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp để trao đổi, lắng nghe ý kiến, đề xuất các phương án hợp tác hiệu quả.

- Phát triển CTĐT song hành kết hợp giữa lý thuyết tại trường và thực hành tại doanh nghiệp, giúp học viên nắm vững cả kiến thức và kỹ năng thực tế. Xây dựng các CTĐT theo nhu cầu và đơn đặt hàng của doanh nghiệp, đảm bảo học viên sau khi tốt nghiệp đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế. Hợp tác với doanh nghiệp để tổ chức các chương trình thực tập và học việc cho học viên, giúp họ tích lũy kinh nghiệm và kỹ năng làm việc thực tế.

- Kêu gọi sự hỗ trợ từ doanh nghiệp trong việc đầu tư trang thiết bị, công nghệ hiện đại cho các cơ sở đào tạo nghề. Hợp tác với doanh nghiệp để xây dựng các phòng thực hành, xưởng thực tập ngay tại cơ sở của doanh nghiệp, giúp học viên có điều kiện học tập và thực hành trong môi trường thực tế.

- Khuyến khích doanh nghiệp thành lập các quỹ học bổng để hỗ trợ học viên có hoàn cảnh khó khăn

hoặc có thành tích học tập xuất sắc.

- Mời đại diện doanh nghiệp tham gia vào quá trình xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo, đảm bảo nội dung đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

- Tổ chức các ngày hội việc làm, hội chợ nghề nghiệp với sự tham gia của doanh nghiệp, tạo cơ hội cho học viên tiếp cận và tìm kiếm việc làm.

2.2.4. Thực hiện chính sách, công cụ hỗ trợ cho CTTS

Tăng cường các chính sách học bổng, hỗ trợ tài chính cho học viên có hoàn cảnh khó khăn để khuyến khích họ tham gia học nghề. Áp dụng các chính sách khuyến học như miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho học viên học nghề. Cung cấp hỗ trợ tài chính cho học viên dưới dạng vay học phí với lãi suất ưu đãi hoặc miễn giảm học phí cho học viên có hoàn cảnh đặc biệt. Áp dụng chính sách giảm học phí cho học viên học nghề, đặc biệt là đối với các ngành nghề đang thiếu hụt lao động hoặc có nhu cầu cao. Cung cấp hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho học viên đến từ các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa hoặc có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

2.2.5. Chú trọng nâng cao CLĐT và quan tâm đầu tư CSVC

- Đổi mới CTĐT, thường xuyên cập nhật và điều chỉnh CTĐT theo hướng phù hợp với yêu cầu thực tế của thị trường lao động. Tăng cường môn học thực hành và kỹ năng mềm để học viên có thể áp dụng ngay khi ra trường.

- Đào tạo nâng cao năng lực GV, tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu cho giảng viên về kỹ năng giảng dạy, sử dụng công nghệ giáo dục, và phương pháp đánh giá hiệu quả. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV về kỹ năng giảng dạy, phương pháp giáo dục hiện đại và kiến thức thực tế của ngành nghề. Áp dụng các phương pháp giảng dạy mới, lấy học viên làm trung tâm, tăng cường thực hành và trải nghiệm thực tế. Phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp để xây dựng CTĐT dựa trên nhu cầu thực tế, đảm bảo học viên được học và thực hành trong môi trường gần với thực tế.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp và bảo trì các phòng thực hành, phòng thí nghiệm, trang thiết bị hiện đại để đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập. Áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy, đảm bảo sự hiện đại hóa và tối ưu hóa quá trình học tập. Xây dựng và phát triển thư viện tài nguyên số để GV và học viên có thể truy cập và sử dụng tài liệu, giáo trình mới nhất và đa dạng.

2.2.6. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế

- Thiết lập các mối quan hệ đối tác chiến lược với các trường nghề, tổ chức giáo dục và nghiên cứu uy tín trong khu vực và trên thế giới. Ký kết các thỏa thuận hợp tác đa dạng như trao đổi sinh viên, giảng viên, nghiên cứu chung, và phát triển chương trình đào tạo. Tham gia vào các mạng lưới chuyên môn quốc tế như World Skills International, để tiếp cận các thông tin, xu hướng mới và kết nối với các đối tác quốc tế.

- Phát triển các CTĐT song ngữ hoặc tiếng Anh quốc tế, giúp học viên có cơ hội tiếp cận và học tập trong môi trường quốc tế. Đảm bảo các CTĐT được công nhận quốc tế, giúp học viên có thể nhận được bằng cấp có giá trị quốc tế và dễ dàng hơn trong việc tìm kiếm việc làm quốc tế.

- Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên với các trường đối tác quốc tế, giúp học viên có cơ hội trải nghiệm học tập và văn hóa ở nước ngoài. Mời giảng viên từ các trường đối tác quốc tế đến giảng dạy tại trường, hoặc tham gia các hoạt động nghiên cứu chung, từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu

3. Kết luận

Tuyển sinh là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, các trường cao đẳng nên dành sự quan tâm đầu tư mọi nguồn lực để thực hiện tốt CTTS; Tích cực phát huy hiệu quả việc mở rộng, phát triển đối tác có chất lượng, đảm bảo uy tín để thực hiện tốt CTTS; Xây dựng và phát huy hiệu quả cơ chế tài chính phù hợp để khuyến khích các tập thể, cá nhân, đối tác tham gia tích cực CTTS; Xây dựng đội ngũ tuyển sinh ổn định, chuyên nghiệp hoạt động tổng hợp các nhiệm vụ tuyển sinh nhằm phát huy được sức mạnh tập thể của các phòng, khoa, trung tâm và cán bộ, giảng viên và các tổ chức đoàn thể trong toàn trường, coi trọng vai trò cá nhân. Đồng thời thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong tuyển sinh để khuyến khích các tập thể, cá nhân triển khai tham gia thực hiện CTTS.

Tài liệu tham khảo

1. Đinh Văn Tới, Hoàng Thị Thúy Hằng (2022), *Giải pháp nâng cao hiệu quả CTTS tại Trường Đại học Kinh tế Nghệ An*. Nghệ An

2. Bích Lan (2023), Có tới 27% thí sinh đăng ký 6 nguyện vọng trở lên vào các trường ĐH.

3. <https://nhandan.vn/tuyen-sinh-gan-23-trieu-nguoi-trong-linh-vuc-giao-duc-nghe-nghiep-post792375.html>

4. <https://thuvienphapluat.vn/cong-dong-dan-luat/tang-cuong-chi-dao-cong-tac-tuyen-sinh-giao-duc-nghe-nghiep-2023-205788.aspx>